TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26-3-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Sơn
2. Ông Nguyễn Thế Phương

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Công Chức - là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 400/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024, về việc "ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phùng Mạnh H, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Tổ 14, khu phố Tân Hạnh, phường Phú Mỹ, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Bị đơn: Bà Vũ Thị Khánh C, sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Tổ 14, khu phố Tân Hạnh, phường Phú Mỹ, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Ông Hcó mặt, bà Cvắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con đề ngày 25 tháng 8 năm 2024 và trong quá giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phùng Mạnh H trình bày:

Ông và bà Vũ Thị Khánh C bắt đầu chung sống với nhau vào năm 2011, có tổ chức đám cưới, do tự tìm hiểu đến với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Thời gian đầu chung sống thì ông và bà Cchung sống hạnh phúc. Tới năm 2023 thì ông và bà Ccó những mâu thuẫn xảy ra, do quan điểm sống khác nhau, bà Ctự ý làm ăn không hề bàn bạc với gia đình, việc làm của bà Clàm ảnh hưởng rất nhiều đến gia đình nhưng ông khuyên bà Ckhông nghe nên từ

đó ông và bà Cthường xuyên cãi vã, mỗi ngày mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn vì vợ chồng mỗi người một ý. Sau nhiều lần cố gắng nhưng tình cảm vợ chồng vẫn rạn nứt. Hiện tại ông và bà Cđã ly thân gần một năm. Nay xét thấy, ông không còn tình cảm gì với bà Chi, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không còn ý nghĩa nên ông yêu cầu Tòa án cho ông được ly hôn với bà Cđể ông ổn định cuộc sống.

Về con chung: Ông và bà Cchung sống có ba con chung là trẻ Phùng Yến Nhi, sinh ngày 06/10/2011, trẻ Phùng Kim Dung, sinh ngày 27/02/2013 và trẻ Phùng Gia Bảo, sinh ngày 10/4/2018. Sau khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nhi, trẻ Dung và trẻ Bảo, không yêu cầu bà Ccấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu nêu trên.

Bị đơn bà Vũ Thị Khánh C vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ phát biểu ý kiến như sau:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận nguyên đơn ông Phùng Mạnh H được ly hôn với bà Vũ Thị Khánh C

Về con chung: Giao 03 con chung trẻ Phùng Yến Nhi, sinh ngày 06/10/2011, trẻ Phùng Kim Dung, sinh ngày 27/02/2013 và trẻ Phùng Gia Bảo, sinh ngày 10/4/2018 cho Ông Htrực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà Ckhông cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Phùng Mạnh H khởi kiện yêu cầu được ly hôn và nuôi con chung với bà Vũ Thị Khánh C. Đây là ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bà Vũ Thị Khánh C cư trú tại tổ 14, khu phố Tân Hạnh, phường Phú Mỹ, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn bà Vũ Thị Khánh C nhưng bà Cvẫn không đến Tòa tham gia xét xử nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà Clà phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nêu rõ yêu cầu của Ông Hcho bà Cnhưng bà Ckhông đến Tòa trình bày ý kiến, tham dự các buổi hòa giải, xét xử theo quy định mà vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[5] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phùng Mạnh H và bà Vũ Thị Khánh C sống chung có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Lập Trạch, tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa Ông Hvà bà Clà hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Trước tòa hôm nay, ông Phùng Mạnh H xác định ông và bà Vũ Thị Khánh C mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, ông yêu cầu được ly hôn với bà Cđể mỗi người tạo dựng cuộc sống riêng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Bởi lẽ, theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Tòa án quyết định cho ly hôn nếu xét thấy tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong vụ án này, Ông Hkhai ông và bà Cphát sinh mâu thuẫn vì bà Ctự ý làm ăn, không bàn bạc với ông gây ảnh hưởng tới gia đình. Ông Hđã nhiều lần khuyên bảo nhưng bà Ckhông nghe, từ đó thường xảy ra cãi vã. Hiện tại ông và bà Cđang sống ly thân. Mặt khác bà Ckhông đến Toà án tham gia tố tụng để Toà án hoà giải, động viên hai bên đoàn tụ, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều này chứng tỏ giữa Ông Hvà bà Ckhông còn tình cảm và đều không có thiện chí để đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được thì cuộc sống chung cũng không còn ý nghĩa. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Ông Hđối với bà Chi.

[7] Về con chung: Ông Hxác nhận ông và bà Ccó 03 con chung trẻ Phùng Yến Nhi, sinh ngày 06/10/2011, trẻ Phùng Kim Dung, sinh ngày 27/02/2013 và trẻ Phùng Gia Bảo, sinh ngày 10/4/2018. Sau khi ly hôn, Ông Hcó nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nhi, trẻ Dung và trẻ Bảo. Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Cnhưng bà Cvẫn không đến Tòa để thể hiện ý kiến của bà về vấn đề con chung mà vắng mặt không lý do.

Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên*

trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".

Tại Công văn số 09/UBND-TP ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc về việc "*xác minh lấy ý kiến của trẻ"* phúc đáp Công văn số 14/CV-TA ngày 09/01/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ (nay là thành phố Phú Mỹ) với nội dung như sau "Ngày 13/01/2025 UBND xã Đồng Quế đã mời hai cháu là: Phùng Yến Nhi sinh ngày 06/10/2011; cháu: Phùng Kim Dung sinh ngày 27/02/2013 là con đẻ của anh Phùng Mạnh H và chị Vũ Thị Khánh C. (còn cháu: Phùng Gia Bảo sinh ngày 10/04/2018 chưa đủ 07 tuổi nên không mời). Sau khi hỏi hai cháu, hai cháu trả lời trước sự chứng kiến của ông, bà nội cháu là ông Phùng Văn Việt và bà Nguyễn Thị Liễu như sau: cả hai cháu đều nói nếu bố, mẹ ly hôn thì hai cháu xin được ở với bố".

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, nhằm bảo đảm quyền lợi về mọi mặt, tránh việc xáo trộn trong sinh hoạt hiện tại của trẻ Dung, trẻ Nhi và trẻ Bảo, Hội đồng xét xử quyết định giao trẻ Dung, trẻ Nhi và trẻ Bảo cho Ông Htrực tiếp nuôi dưỡng.

[8] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Hkhông yêu cầu bà Ccấp dưỡng nuôi con chung, đây là sự tự nguyện của Ông Hvà không trái luật nên Hội đồng xét xử tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà Chi.

[9] Về tài sản chung: Ông Hkhông yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản chung giữa bà với bà Chi. Bà Cvắng mặt không thể hiện ý kiến, yêu cầu của bà về vấn đề tài sản chung giữa bà và Ông Hnên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vấn đề tài sản chung giữa Ông Hvới bà Ctrong vụ án này, nếu sau này các đương sự có tranh chấp sẽ được giải quyết trong một vụ án khác.

[10] Về nợ chung: Ông Hxác nhận ông và bà Ckhông có nợ chung. Bà Cvắng mặt không thể hiện ý kiến, yêu cầu của bà về vấn đề nợ chung giữa bà và Ông Hnên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vấn đề nợ chung giữa Ông Hvà bà Ctrong vụ án này, nếu sau này các đương sự có tranh chấp sẽ được giải quyết trong một vụ án khác.

[11] Về án phí: Ông Phùng Mạnh H chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Phùng Mạnh H

Cho ông Phùng Mạnh H được ly hôn với bà Vũ Thị Khánh C

Giấy chứng nhận kết hôn số 26 do Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Lập Trạch, tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 16/7/2011 không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao 03 con chung trẻ Phùng Yến Nhi, sinh ngày 06/10/2011, trẻ Phùng Kim Dung, sinh ngày 27/02/2013 và trẻ Phùng Gia Bảo, sinh ngày 10/4/2018 cho Ông Htrực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với bà Chi.

Bà Ccó quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này, nếu sau này các đương sự có tranh chấp sẽ được giải quyết trong một vụ án khác.

4. Về án phí: Ông Phùng Mạnh H chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà Ông Hđã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0003984 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ (nay là thành phố Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Hđã nộp đủ án phí.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7A, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Ông Phùng Mạnh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bà Vũ Thị Khánh C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND thành phố Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thành phố Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Lập Trạch, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu VP, hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy